TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ GÒ CÔNG** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 365/2024/QĐST-DS	*Gò Công, ngày 02 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 287/2024/TLST-DS ngày 21 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Hợp tác xã C;
Địa chỉ: G Quốc lộ E, ấp P, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.
Đại diện theo pháp luật: ông Lê Huỳnh Minh T – giám đốc;
Đại diện uỷ quyền: ông Lê Hồng T1, sinh năm 1953 – phó giám đốc;

Đại diện uỷ quyền lại:
1/ Chị Lê Thị Cẩm T2, sinh năm 1997;
Địa chỉ: ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang;

2/ Anh Võ Đức T3, sinh năm 2001;
Địa chỉ: ấp E, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.
Địa chỉ liên hệ của T2, T3: số 79 ấp H, xã M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*:

1/ Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1963;
2/ Bà Nguyễn Thị T4, sinh năm 1958;
Cùng địa chỉ: G đường V, khu phố A, phường E, thành phố G, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị T4 cùng có nghĩa vụ trả cho Hợp tác xã C số tiền mua bán thức ăn còn nợ là 39.500.000 đồng (*Ba mươi chín triệu năm trăm nghìn đồng*). Thời gian trả đến ngày 18/01/2025 là hoàn tất nợ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

3. Về án phí:

- Ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị T4 được miễn án phí dân sự sơ thẩm do ông, bà là người cao tuổi (có đơn xin miễn án phí) theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

- Hợp tác xã C phải chịu 494.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hợp tác xã đã nộp là 1.049.400 đồng theo biên lai thu số 0001051 ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang. Như vậy Hợp tác xã được hoàn lại số tiền chênh lệch là 555.400 đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THAÅM PHAÙN

Nôi nhaän:
- Đương sự;
- VKSND TPGC;
- CCTHADS TPGC;
- Lưu: AV, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Thu Thảo